**TỔNG QUAN VỀ KHỞI NGHIỆP TRONG HTX NÔNG NGHIỆP**

Trần Thị Thương, Vũ Thị Hải

Nhóm NCM Hợp tác, liên kết trong sản xuất kinh doanh nông nghiệp

**1. Đặt vấn đề**

Nông nghiệp được coi là một ngành có mức độ áp dụng công nghệ thấp, kém năng động hơn so với những ngành khác, bị chi phối bởi nhiều hộ gia đình nhỏ và chủ yếu tập trung vào làm mọi thứ có sẵn theo hướng tốt hơn thay vì sáng tạo ra những điều mới (Lans & cs, 2013). Tuy nhiên, trong thời gian qua, tình trạng này đã thay đổi đáng kể do nguyên nhân tự do hóa nền kinh tế, giảm sự bảo vệ thị trường nông sản của các quốc gia. Các doanh nghiệp nông nghiệp phải thích ứng với sự thay đổi của thị trường, thay đổi thói quen tiêu dùng của khách hàng, quy định bảo vệ môi trường nâng cao, yêu cầu mới về chất lượng sản phẩm, quản lý chuỗi, an toàn thực phẩm, phát triển bền vững (Lans & cs, 2013). Những thay đổi này đã tạo điều kiện và cũng là động lực cho việc đổi mới nền nông nghiệp. Các chính trị gia cũng như các nhà khoa học đều nhận định rằng trong giai đoạn hiện nay, nông dân và người trồng trọt cần có tinh thần kinh doanh, tinh thần khởi nghiệp để tạo sự phát triển bền vững trong tương lai (Pyysiäinen & cs, 2006). Các nghiên cứu gần đây cho thấy khởi nghiệp nông nghiệp không còn là suy nghĩ mong muốn mà nó đã tác động sâu sắc đến tăng trưởng và sự sống còn của doanh nghiệp nông nghiệp (Lans & cs, 2011; Verhees & cs, 2011). Ngoài ra, đối mặt với sự khan hiếm tài nguyên thiên nhiên, như đất trồng trọt và nước, ngành nông nghiệp cũng cần phải thay đổi để tăng năng suất nông nghiệp và đảm bảo nguồn cung lương thực… Vì vậy, một trong những vấn đề quan trọng nhất trong sản xuất nông nghiệp là làm thế nào để nền nông nghiệp thay đổi một cách sáng tạo và đổi mới từ người sản xuất nông nghiệp trực tiếp (agricultural producer) sang người khởi nghiệp nông nghiệp (agricultural entrepreneur). Ví dụ, doanh nghiệp nông nghiệp có thể được mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua kết hợp với du lịch; hoặc các hình thức kinh doanh phi nông nghiệp khác; hoặc tích hợp trong chuỗi giá trị bằng cách tham gia chế biến thực phẩm, tiếp thị trực tiếp hoặc thông qua sản xuất hữu cơ.

Hiện nay, để phát triển nông nghiệp ở nhiều quốc gia đã hình thành nên mô hình hợp tác xã (HTX) như tại Hà Lan – quốc gia điển hình cho sự thành công của HTX theo mô hình “từ dưới lên trên”. Do đó, HTX nông nghiệp hiện đang có mặt ở hầu hết ở các vùng nông thôn trên thế giới. Để thúc đẩy sản xuất nông nghiệp phát triển thì hoạt động khởi nghiệp trong các HTX sản xuất nông nghiệp đóng vai trò rất quan trọng. Dẫn đến, phong trào khởi nghiệp trong HTX nông nghiệp đã lan tỏa và tác động mạnh mẽ trong nhận thức của nhiều hộ nông dân và cộng đồng doanh nghiệp trên khắp thế giới. Qua đó, khuyến khích khả năng tư duy sáng tạo; chuyển đổi mô hình sản xuất kinh doanh của nông dân; làm giàu, cống hiến nhiều hơn cho phát triển nông nghiệp. Tuy nhiên, hiện nay có khá nhiều quan điểm khác nhau về khởi nghiệp nói chung và khởi nghiệp trong HTX nông nghiệp nói riêng. Vì vậy, bài viết đã tổng hợp, phân tích những luận điểm khác nhau về khởi nghiệp trong HTX nông nghiệp để làm rõ hơn các quan điểm về khởi nghiệp gắn với HTX nông nghiệp, từ đó đưa ra một số đề xuất để phát triển khởi nghiệp trong HTX nông nghiệp trong thời gian tới.

**2. Các quan điểm về khởi nghiệp trong nông nghiệp**

Theo Wortman (1990) khởi nghiệp trong nông nghiệp bao gồm việc tạo ra các tổ chức mới, giới thiệu sản phẩm mới, tạo thị trường mới hoặc sử dụng công nghệ mới vào lĩnh vực nông nghiệp. Trong khi đó, Bryden & cs (1992) cho rằng khởi nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp tập trung vào khả năng của nông dân trong việc tạo ra các cơ hội mới, được tổ chức dưới dạng liên doanh, kinh doanh mới hoặc là một phần của thực thể kinh doanh hiện tại. Dollinger (2003) nhìn nhận khởi nghiệp trong nông nghiệp (entrepreneurship in agriculture) là việc tạo ra một tổ chức kinh tế đổi mới nhằm mục đích tăng trưởng hoặc đạt được mục tiêu trong điều kiện rủi ro và sự không chắc chắn trong nông nghiệp.

Khởi nghiệp nông nghiệp (Farmer entrepreneurship) được định nghĩa là hoạt động nông nghiệp hoặc hoạt động phi nông nghiệp được thực hiện bởi những người làm toàn thời gian hoặc bán thời gian để tạo ra nguồn thu nhập (McElwee, 2006), trong đó hoạt động nông nghiệp liên quan đến trồng trọt và chăn nuôi là nguồn thu nhập chính (Naminse & Zhuang, 2018). Khởi nghiệp nông nghiệp cũng liên quan đến đa dạng hóa nông nghiệp, tự làm chủ hoặc hoạt động kinh doanh nông nghiệp trong đó mức độ tự chủ cao hơn được thể hiện trong việc kiểm soát, tổ chức và quản lý rủi ro, nguồn lực để đạt được lợi nhuận cao hơn. Đồng quan điểm, Fitz-Koch & cs (2018) đã nhận định rằng khởi nghiệp trong nông nghiệp được đề cập dưới sự đa dạng hóa tại trang trại (hoạt động như một phần của thực thể kinh doanh dựa trên trang trại hiện tại) và đa dạng hóa phi nông nghiệp (liên doanh kinh doanh mới bên ngoài nông nghiệp). Có ý kiến cho rằng mong muốn tăng thu nhập hộ gia đình là yếu tố thúc đẩy chính giúp nông dân trở thành người khởi nghiệp trong thời gian gần đây (Naminse & Zhuang, 2018). Tác giả Kahan, (2012) cũng nhấn mạnh rằng tinh thần khởi nghiệp là một yếu tố quan trọng cho sự tồn tại của nông nghiệp quy mô nhỏ trong nền kinh tế toàn cầu luôn thay đổi và ngày càng phức tạp.

Trên thực tế, hầu hết nông dân sản xuất nhỏ thường tập trung sản xuất thực phẩm cho gia đình họ và bán một phần sản phẩm của họ ra thị trường với sản lượng bán hàng đang ngày càng tăng lên. Do đó, những nông dân sản xuất nhỏ đã và đang làm việc hướng tới là trở thành doanh nhân trong nông nghiệp. Những người nông dân này có thể làm việc một mình và giữ lợi nhuận cho các dự án của riêng họ, hoặc họ có thể trở thành một phần của nhóm nông dân nơi họ cùng đầu tư vào hệ thống sản xuất chung. Như vậy, nông dân đang có xu hướng tham gia vào các mối quan hệ kinh doanh thường xuyên với các đối tác như nhà cung cấp, thương nhân, vận chuyển, nhà chế biến và nhiều người khác trong chuỗi giá trị (Kahan, 2012). Điều này dẫn đến theo thời gian, nông dân có xu hướng chuyển từ làm việc với tư cách cá nhân sang hình thức tiếp cận hợp tác hoặc hợp đồng. Để đáp ứng những thách thức khi trở thành nhà khởi nghiệp trong nông nghiệp, các nông dân độc lập và các nhóm nông dân cần mở rộng hiểu biết về thị trường và cơ hội kinh tế. Bằng cách này, họ có thể đạt được thành công trong việc điều hành trang trại, nhóm và HTX của họ như một doanh nghiệp nông nghiệp bền vững và hoạt động có lợi nhuận.

Bên cạnh đó, học giả Mikhailov & cs (2018) đã sử dụng các cụm từ “innovation in agribusiness”, “new ventures” hoặc “agricultural innovation” để mô tả khởi nghiệp trong nông nghiệp, một loại hình kinh doanh mới – các công ty agtech. Đồng quan điểm, Dutia (2014) đã sử dụng thuật ngữ “agtech” để chỉ ngành kinh tế mới nổi, đây là ngành công nghệ nông nghiệp bền vững; và thuật ngữ “agtech startup” để đề cập đến các dự án khởi nghiệp công nghệ nông nghiệp mới. Tác giả cũng đề xuất một cách tiếp cận mới cho chuỗi giá trị “agtech”, bắt đầu từ đầu vào công nghệ, thông qua sản xuất cây trồng và vật nuôi, chế biến, sản xuất và phân phối nông nghiệp, và hoàn thiện tiêu thụ cuối cùng. Bên cạnh đó, trong báo cáo “Digital farming attracts cash to agtech startups” [Waltz](https://www.nature.com/articles/nbt0517-397#auth-1) (2017) đã đưa ra quản điểm các dự án công nghệ nông nghiệp mới được coi là khởi nghiệp công nghệ nông nghiệp cao, trong đó các dự án này sử dụng kiến thức vi sinh, kỹ thuật thao tác gen, phương pháp trí tuệ nhân tạo và robot để tăng năng suất, cải thiện kiểm soát dịch hại và giúp nông dân đưa ra quyết định tốt hơn. Thêm vào đó, các công nghệ mới như internet của vạn vật (Internet of Thing - IoT) và điện toán đám mây dự kiến cũng sẽ thúc đẩy sự phát triển sử dụng công nghệ thông tin trong chu trình quản lý trang trại. Như vậy, các liên doanh công nghệ nông nghiệp mới tham gia vào hầu hết các hoạt động nông nghiệp công nghệ cao và là một trong những giải pháp chính cho những thay đổi mà ngành nông nghiệp cần phải trải qua để đối mặt với áp lực về năng suất và phát triển bền vững.

Dựa trên những luận điểm trên, có thể thấy khởi nghiệp trong nông nghiệp có thể đi theo hai hướng. Hướng thứ nhất là tập trung vào khả năng của nông dân tạo ra các cơ hội mới, được tổ chức dưới dạng liên doanh kinh doanh mới hoặc là một phần của thực thể kinh doanh hiện tại. Trong đó, hoạt động dạng hóa nông nghiệp, mức độ tự chủ cao hơn được thể hiện trong việc kiểm soát, tổ chức và quản lý rủi ro và nguồn lực là nền tảng của khởi nghiệp trong nông nghiệp để có thể đạt được lợi nhuận cao hơn trong tương lai. Hướng thứ hai là thành lập các doanh nghiệp nông nghiệp theo hướng dự án khởi nghiệp công nghệ nông nghiệp mới thông qua việc áp dụng công nghệ cao như công nghệ vi sinh, kỹ thuật thao tác gen, phương pháp trí tuệ nhân tạo, robot và công nhệ internet của vạn vật để tăng năng suất, cải thiện kiểm soát dịch hại và giúp nông dân đưa ra quyết định tốt hơn cũng như giải quyết áp lực về năng suất và tính bền vững.

**3. Các quan điểm về khởi nghiệp trong hợp tác xã nông nghiệp**

HTX nông nghiệp là một tổ chức được thành lập một cách tự nguyện bởi một nhóm người có thể có những hạn chế trong tiếp cận nguồn lực, thị trường, có chung sở thích, lợi ích, cùng hợp tác, làm việc, kiểm soát và chia sẻ rủi ro (Noorzadeh & Yeganeh, 2006). Đồng quan điểm, JosBijman & FrancisMwanika (2011) cho rằng HTX là một mô hình dựa trên sự công bằng, dân chủ và bình đẳng. Mô hình kinh doanh này giúp các cộng đồng trở nên bền vững và đạt được sự phân phối tài sản công bằng hơn. Về bản chất, các thành viên trong HTX không chỉ là người sử dụng hàng hóa hoặc dịch vụ của HTX, mà họ còn là chủ sở hữu. Do đó, các thành viên sẽ cùng kiểm soát và chia sẻ thặng dư tạo ra từ HTX. Như vậy, các thành viên HTX có thể là nông dân hoặc người tiêu dùng làm việc cùng nhau và cùng giải quyết các vấn đề của bản thân họ (Zamani & Naseri, 2007).

HTX nông nghiệp có thể được phân loại thành HTX dịch vụ và HTX sản xuất, trong đó HTX dịch vụ là phổ biến hơn (Lerman, 2013). HTX sản xuất liên quan đến nông dân vận hành HTX trên các mảnh đất nông nghiệp thuộc sở hữu chung (Chambo, 2009). Theo sự sắp xếp này, các thành viên thực hiện các hoạt động của họ một cách độc lập và HTX cung cấp cho họ một loạt các dịch vụ, bao gồm máy móc, vận chuyển xử lý, đóng gói, phân phối, tiếp thị và thông tin (Lerman, 2013).

Theo Cook và cộng sự (2008), cụm từ khởi nghiệp trong HTX được dùng để mô tả hình thức HTX nông nghiệp đổi mới. Khởi nghiệp trong HTX là một quá trình mà các nhà đầu tư, khách hàng hoặc nhà cung cấp, lập kế hoạch, tài chính và thiết lập một hình thức kinh doanh của hành động tập thể, nhằm mục đích đạt được lợi nhuận nhiều hơn thông qua chuỗi sản xuất và tiếp thị thực phẩm và đồ uống. Troberg & cs (2011) cho rằng khởi nghiệp trong HTX nông nghiệp là một hình thức kinh doanh khởi nghiệp, trong đó có nhiều hơn một doanh nhân tham gia vào việc tạo ra một liên doanh mới, nói cách khác khởi nghiệp trong HTX nông nghiệp là việc thành lập mới một HTX nông nghiệp. Lợi thế lớn nhất của mô hình này là sự kết hợp các kỹ năng và năng lực khác nhau của những người khởi nghiệp/ doanh nhân. Trung tâm của sự thành công của khởi nghiệp trong HTX nông nghiệp là mối quan hệ giữa những người khởi nghiệp. Đồng quan điểm, Ravichandran & Nakkiran (2015) cho rằng khởi nghiệp trong HTX nông nghiệp được liên kết chặt chẽ với khả năng tồn tại và phát triển bền vững của HTX nông nghiệp và phong trào HTX. Tác giả cũng nhấn mạnh khởi nghiệp trong HTX nông nghiệp là một quá trình trong đó một nhóm những người khởi nghiệp sẽ huy động các nguồn lực tài chính và phi tài chính để khởi động một HTX nông nghiệp mới hoặc cải tổ HTX nông nghiệp hiện có để đáp ứng nhu cầu kinh tế xã hội và văn hóa của các nhóm thành viên. Để làm được điều này, điều cần thiết là các HTX nông nghiệp phải có cấu trúc quản trị năng động, nguồn nhân lực có trình độ và chuyên môn có trình độ và hệ thống quản lý hiện đại.

Như vậy, nội dung khởi nghiệp trong HTX nông nghiệp có thể theo hướng thành lập HTX mới hoặc cải tổ, đổi mới HTX đã có. Khởi nghiệp trong HTX nông nghiệp có thể phát triển theo hướng đa dạng hóa nông nghiệp, nâng cao mức độ tự chủ của HTX trong tất cả các mặt, hoặc theo hướng khởi nghiệp nông nghiệp mới có áp dụng công nghệ cao. Quá trình khởi nghiệp, phát triển của HTX nông nghiệp cũng tương tự như mô hình khởi nghiệp doanh nghiệp/tổ chức qua các bước từ hình thành ý tưởng, kích hoạt, thực hiện, tăng trưởng phát triển và suy thoái. Theo Hisrich và Peters (2002), Kang và Uhlenbruck (2006), Bygrave và Zacharakis (2007), ở giai đoạn thứ nhất sẽ bao gồm nội dung tạo ra ý tưởng, xác định cơ hội thị trường, tìm kiếm thông tin, quan niệm, sàng lọc ý tưởng có tính khả thi, xác định thị trường và phát triển sản phẩm hoặc dịch vụ. Ở giai đoạn hai “Kích hoạt” sẽ bao gồm tất cả hành động để bắt đầu kinh doanh: từ việc thực hiện các thủ tục pháp lý, thành lập mới HTX (với mô hình khởi nghiệp thành lập mới), hoặc đăng ký ngành nghề, sản phẩm mới, các hoạt động lập kế hoạch kinh doanh, xác định các nguồn lực cho hoạt động, đánh giá rủi ro, mua sắm và sắp xếp các nguồn lực cần thiết cho hoạt động. Trong giai đoạn ba “thực hiện”, HTX nông nghiệp khởi nghiệp sẽ giới thiệu và thực hiện cải tiến ý tưởng sáng tạo, liên doanh mới, sản phẩm mới hoặc dịch vụ mới, áp dụng kế hoạch kinh doanh, liên doanh mới theo chiến lược đã đề ra. Ở giai đoạn bốn “tăng trưởng, phát triển” HTX nông nghiệp khởi nghiệp phát triển ý tưởng sáng tạo, tối đa hóa hiệu quả sử dụng nguồn lực để mang lại hiệu quả tốt nhất cho HTX, ở giai đoạn này, hiệu quả hoạt động của HTX đạt ở mức tối ưu. Sau giai đoạn này, HTX sẽ rơi vào trạng thái bão hòa, suy thoái, buộc HTX phải có những cải tiến, tiếp tục quá trình đổi mới để phát triển tiếp hoạt giải thể.

**Giai đoạn 5**

**Suy thoái**

• Hoạt động kinh doanh bão hòa.

• Kết quả hoạt động suy giảm, trì trệ.

**Giai đoạn 4 Tăng trưởng, phát triển**

• Phát triển ý tưởng sáng tạo.

•Tối đa hóa lợi ích

• Tiếp tục phát triển liên doanh mới kết hợp tối ưu hóa cơ hội mới.

**Giai đoạn 3 Thực hiện**

• Giới thiệu và thực hiện các kế hoạch kinh doanh đổi mới, sáng tạo đã đề ra.

cải tiến ý tưởng sáng tạo.

• Thực hiện các cải tiến ý tưởng sáng tạo

**Giai đoạn 2 Kích hoạt**

• Đưa ra quyết định về kế hoạch kinh doanh.

• Tiến hành đánh giá rủi ro, mua sắm và sắp xếp các nguồn lực cần thiết

**Giai đoạn 1**

**Sự đổi mới**

• Tìm kiếm cơ hội

• Thu thập dữ liệu và thông tin

• Nghiên cứu thị trường, tính khả thi và phân tích giá trị cho đổi mới sản phẩm hoặc dịch vụ

(Nguồn: Nhóm tác giả phát triển dựa trên mô hình đề xuất bởi Hisrich và Peters, 2002; Kang và Uhlenbruck, 2006; Bygrave và Zacharakis, 2007)

**Hình 1. Quá trình khởi nghiệp, phát triển HTX nông nghiệp**

HTX vừa đóng vai trò là doanh nghiệp vừa là một tổ chức hoạt động tập thể, nên HTX khởi nghiệp cũng có những đặc điểm giống như một đơn vị kinh tế khởi nghiệp (như đột phá và sáng tạo, tiềm năng tăng trưởng và lợi nhuận lớn, vốn đầu tư và công nghệ sử dụng). Tuy nhiên, theo Liên minh HTX Quốc tế ICA, HTX khởi nghiệp có một số đặc điểm riêng so với các doanh nghiệp khởi nghiệp như: Mục tiêu của HTX khởi nghiệp là vì lợi ích của tất cả các thành viên trong HTX; Các thành viên tự nguyện tham gia HTX khởi nghiệp và cùng quản lý, kiểm soát các hoạt động kinh doanh một cách dân chủ; Lợi ích, lợi nhuận từ hoạt động khởi nghiệp được phân phối cho thành viên theo vốn góp, mức độ sử dụng dịch vụ, và lao động; Và mô hình HTX khởi nghiệp cũng là mô hình tự chủ và độc lập.

Sự phát triển của tinh thần khởi nghiệp trong các HTX nông nghiệp đóng góp mạnh mẽ vào khả năng tồn tại và tiếp tục phát triển của các tổ chức HTX bằng cách hình thành các đơn vị kinh tế độc lập, lành mạnh để thực hiện vai trò hợp tác và duy trì mức độ cạnh tranh cao (Grigoriou & cs, 2019), góp phần quan trọng trong tạo việc làm, đa dạng hóa nguồn thu nhập cho người dân, phát triển bền vững kinh tế nông nghiệp, nông thôn (United, 2007). Khởi nghiệp HTX, trong đó có HTX nông nghiệp nhằm tăng năng lực cho người dân, trao quyền cho HTX khởi nghiệp là cách tiếp cận quan trọng mà các nước đang phát triển lựa chọn.

**4. Kết luận**

Mặc dù có nhiều luận điểm khác nhau về khởi nghiệp trong nông nghiệp, HTX nông nghiệp, nhưng nhìn chung các quan điểm đều có điểm giao thoa chung. Có thể thấy rằng, khởi nghiệp trong các HTX nông nghiệp hiện nay có thể đi theo hai hướng: thứ nhất, phát triển theo hướng đa dạng hóa sản phẩm nông nghiệp để nâng cao khả năng cạnh tranh trên thị trường của HTX, hoặc thứ hai là sử dụng công nghệ cao như công nghệ vi sinh, kỹ thuật thao tác gen, phương pháp trí tuệ nhân tạo, robot và công nhệ internet của vạn vật… trong quá trình sản xuất nông nghiệp. Từ đó, để khuyến khích, hỗ trợ phát triển khởi nghiệp trong HTX nông nghiệp, bài viết có đưa ra một số đề xuất sau:

(1) Tăng cường giáo dục đào tạo về khởi nghiệp. Đây được xem là yếu tố quan trọng tác động tích cực đến hoạt động khởi nghiệp ở các quốc gia như Mỹ, Châu Âu, và Đông Nam Á. Việc giáo dục, đào tạo về khởi nghiệp giúp tạo và lan tỏa tinh thần khởi nghiệp trong cộng đồng, góp phần đào tạo nhân lực cho khởi nghiệp. Cụ thể, cần nâng cao về nhận thức và kiến thức về khởi nghiệp cho thành viên HTX nông nghiệp, hội đồng quản trị, ban giám đốc HTX nông nghiệp thông qua thành lập các website cung cấp thông tin, kiến thức về khởi nghiệp, xây dựng các khóa đào tạo, thực hành về khởi nghiệp HTX nông nghiệp theo từng lĩnh vực phù hợp với thực tế; đào tạo kiến thức khoa học về khởi nghiệp cho đội ngũ giáo viên (Maghsoudi & cs, 2012). Trong ngắn hạn, tăng cường giáo dục đào tạo được thực hiện thông qua các khóa đào tạo kiến thức về khởi nghiệp, thực hành khởi nghiệp với sự hỗ trợ của chính phủ, được xem là chiến lược để phát triển hoạt động khởi nghiệp HTX nông nghiệp. Trong dài hạn, cần đưa chương trình khởi nghiệp vào hệ thống giáo dục quốc gia, cần có sự tham gia của nhà khoa học, các cơ quan chính phủ có liên quan trong việc xây dựng chương trình này.

(2) Hỗ trợ những doanh nhân/cá nhân tiên phong triển khai và hoàn thành kế hoạch khởi nghiệp HTX nông nghiệp, đây sẽ là những mô hình tiên phong, lan tỏa hoạt động khởi nghiệp HTX nông nghiệp, để từ đó khuyến khích họ hợp tác với các HTX nông nghiệp khác trong kinh doanh.

(3) Thành lập các trung tâm tư vấn khởi nghiệp HTX nông nghiệp để cung cấp dịch vụ tư vấn, giáo dục đào tạo, các dịch vụ hỗ trợ kịp thời cho HTX nông nghiệp khởi nghiệp.

(4) Chuẩn bị các tài liệu hướng dẫn khởi nghiệp HTX nông nghiệp, thông tin về các quy định, các chương trình hỗ trợ khởi nghiệp HTX nông nghiệp cần có trong các văn bản, tài liệu một cách đầy đủ, nhất quán. Ngoài ra, chính sách hỗ trợ vốn, tín dụng cho khởi nghiệp ở các lĩnh vực khác nhau, tạo điều kiện hoạt động cho các doanh nghiệp/người mới khởi nghiệp, thúc đẩy văn hóa khởi nghiệp, tổ chức lễ hội/ngày hội khởi nghiệp ở cấp độ quốc gia nhằm tôn vinh các doanh nhân khởi nghiệp thành công là những chính sách mà Iran áp dụng để thúc đẩy khởi nghiệp HTX nông nghiệp (Rahmati & cs, 2011).

Như vậy có thể thấy rằng để thúc đẩy phong trào khởi nghiệp, tăng tỷ lệ thành công cho khởi nghiệp, các quốc gia hầu hết đều tập trung vào đồng bộ các giải pháp, chính sách từ xây dựng, phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp năng động, chú trọng giáo dục, đào tạo khởi nghiệp, thu hút đầu tư, tăng cường hoạt động nghiên cứu phát triển, hoàn thiện hệ thống chính sách tạo môi trường thông thoáng, thuận lợi cho hoạt động khởi nghiệp…

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

Bygrave, W. D., và Zacharakis, A. L., (2007). *Entrepreneurship*. NY: Wiley & Sons.

Bryden J. M., Bell, C., Gilliatt, J., Hawkins, E. & MacKinnon, N. (1992). Farm household adjustment in Western Europe 1987–1991. Nethy Bridge: The Arkleton Trust.

Chambo S.A. (2009). Agricultural co-operatives: Role in food security and rural development. Moshi University College of Co-operative and Business Studies. Tanzania. Truy cập tại http://www.un.org/esa/socdev/egms/ docs/2009/cooperatives/Chambo.pdf. ngày 30/3/2023.

Cook, M. L., Burress, M. J., & Iliopoulos, C. (2008). “New producer strategies: the emergence of patron-driven entrepreneurship”. *Paper presented at the XIIth Congress of the European Association of Agricultural Economists* (pp. 26-29). Ghent, Belgium.Cornwall, J. R., and M. J. Naughton, (2003). “[Who is the good entrepreneur? An exploration within the Catholic social tradition](https://link.springer.com/article/10.1023/A:1023294626341)”. *Journal of business ethics.* Vol. 44, Issue 1, pp. 61-75.

Dollinger M. J. (2003). Entrepreneurship – Strategies and Resources. Pearson International Edition, New Jersey.

Dutia S. G. (2014). Agtech: Challenges and opportunities for sustainable growth. [SSRN Electronic Journal](https://www.researchgate.net/journal/1556-5068_SSRN_Electronic_Journal), 9(1-2):161-193. DOI: [10.2139/ssrn.2431316](https://www.researchgate.net/deref/http%3A%2F%2Fdx.doi.org%2F10.2139%2Fssrn.2431316).

Fitz-Koch S., Nordqvist M., Carter S. & Hunter E. (2018). Entrepreneurship in the Agricultural Sector: A Literature Review and Future Research Opportunities. Entrepreneurship Theory and Practice. 42(1):129-166. DOI: 10.1177/1042258717732958.

Hisrich, R., và Peters, M., (2002). “*Entrepreneurship”* 5th edition. McGraw Hill Hill/Irwin, New York.

JosBijman & FrancisMwanika (2011). Cung cấp dịch vụ của hợp tác xã. Truy cập tại <https://www.ilo.org/wcmsp5/groups/public/---ed_emp/---emp_ent/---coop/documents/instructionalmaterial/wcms_645062.pdf> ngày 30/3/2023.

Grigoriou I., Rossidis J. & Aspridis G. (2019). Promoting Entrepreneurship In Greek Rural Organizations. [Russian Journal of Agricultural and Socio-Economic Sciences. 5(89):](https://rjoas.com/) 55-61. DOI 10.18551/rjoas.2019-05.07.

Kang, E., và Uhlenbruck, K., (2006). “A process framework of entrepreneurship: from exploration to exploit, to exit”. *Academy of Entrepreneurship Journal*, Vol. 12(1), pp. 47-71.

Kahan D. (2012). Entrepreneurship in farming. Farm management extension guide. Food and Agriculture Organization of the United Nations.

Lans T., Verstegen J. & Mulder M. (2011). Analyzing, pursuing and networking: A validated three-factor framework for entrepreneurial competence from a small business perspective. [International Small Business Journal](https://www.researchgate.net/journal/0266-2426_International_Small_Business_Journal). 29: 695-713.

Lans T., Seuneke P. & Klerkx L. (2013). Agricultural Entrepreneurship. Springer Reference. DOI: 10.1007/978-1-4614-3858-8\_496.

Lerman Z. (2013). Cooperative development in Central Asia (FAO Policy Studies on Rural Transition No. 2013-4)”. Truy cập tại http://www.fao.org/docrep/018/ar425e/ar425e.pdf. Ngày 30/3/2023.

Maghsoudi T., Hekmat M. & Davodi H. (2012). Supporting the entrepreneurship development in the agriculture production cooperatives. African Journal of Business Management. 6(10):3639-3647.

Mikhailov A., Reichert F. M. & Pivoto D. (2018). Innovation in agribusiness: the case of agricultural technology new ventures. Conference Paper, June 2018. Truy cập tại <https://www.researchgate.net/publication/329018563>. Ngày 30/3/2023.

Naminse E. Y. & Zhuang J. (2018). Does farmer entrepreneurship alleviate rural poverty in China? Evidence from Guangxi Province. PLoS ONE 13(3):e0194912. <https://doi.org/10.1371/journal.pone.0194912>.

Noorzadeh M. & Yeganeh, M. (2006). Entrepreneurship in Agriculture Education. Agriculture Economy and Development. 40:54-63.

Nakhaei G. R., Sobhani A., Mostaghimi M. R. & Hosseini S. M. R. (2018). Identification Effective Components on Organizational Entrepreneurship Pattern in Rural Cooperatives of Iran. International Transaction Journal of Engineering, Management, & Applied Sciences & Technologies. 9(4):329-340. <https://doi.org/10.14456/ITJEMAST.2018.29>.

Pyysiäinen J., Anderson A., McElwee G. & Vesala K. (2006). Developing the entrepreneurial skills of farmers: some myths explored. [International Journal of Entrepreneurial Behaviour & Research](https://www.researchgate.net/journal/1355-2554_International_Journal_of_Entrepreneurial_Behaviour_Research). 12(1): 21-39. DOI: 10.1108/13552550610644463.

Rahmati M. H., Khanifar H. & Moghimi S.M (2011). Identifying the challenges related to policymaking institutions for entrepreneurship formal education in Iran. African Journal of Business Management. 5(17): 7674-7684.

Ravichandran K. & Nakkiran S. (2015). Cooperative entrepreneurship in Action: Conceptual Framework. Studera Press. New Delhi.

Troberg E., Ruskovaara E. & Seikkula-Leino J. (2011). The State of Co-operative Entrepreneurship Education in Finland: An Exploratory Study. International Journal of Co-operative Management. 5:47-59.

Verhees F. J. H. M., Kuipers A. & Klopcic M. (2011). Entrepreneurial proclivity and farm performance: the cases of Dutch and Slovenian farmers. [International Journal of Entrepreneurship and Small Business](https://research.wur.nl/en/publications/entrepreneurial-proclivity-and-farm-performance-the-cases-of-dutc). 12(3):169-77.

[Waltz](https://www.nature.com/articles/nbt0517-397#auth-1) E. (2017). Digital farming attracts cash to agtech startups. [Nature Biotechnology](https://www.nature.com/nbt). 35: 397–398.

Wortman M. (1990). Rural Entrepreneurship Research: An Integration into Entrepreneurship Field.  Agribusiness. 6(4):329-344.

Zamani M. & Nesari, A. (2007). Factors Affecting the Development of Cooperative Job hunting. Jahan Journal. 15:23-41.

United Nations, 2007. Developing women's entrepreneurship and e-business in green cooperatives in the Asian and Pacific Region. New York.